

Số: /QĐ-SGD&ĐT

Hòa Bình, ngày tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Điều lệ Giải Cầu lông – Bóng bàn học sinh tỉnh Hòa Bình năm 2020

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÒA BÌNH

Căn cứ Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2016 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc ban hành quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Công văn số 2086/SGD&ĐT-CTTT ngày 24/9/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2020-2021;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Chính trị tư tưởng Sở Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ Giải Cầu lông - Bóng bàn học sinh tỉnh Hòa Bình năm 2020.

Điều 2. Điều lệ có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng chức năng, chuyên môn Sở Giáo dục và Đào tạo, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố; Giám đốc các Trung tâm GDNN-GDTX, Trung tâm GDTX tỉnh; Hiệu trưởng các trường PTDTNT THCS&THPT, PTDTNT THCS; Hiệu trưởng các trường THPT và các thành viên Ban tổ chức, Hội đồng trọng tài, Trưởng đoàn, Huấn luyện viên, Vận động viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- GĐ, các PGĐ Sở;
- Website ngành;
- Lưu: VT, CTTT(ĐNH04)

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đức Lương

Hòa Bình, ngày tháng 10 năm 2020

ĐIỀU LỆ

GIẢI CẦU LÔNG - BÓNG BÀN HỌC SINH TỈNH HÒA BÌNH NĂM 2020 (Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày tháng 10 năm 2020 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, thường xuyên tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong học sinh để nâng cao sức khoẻ, phát triển thể chất góp phần giáo dục trí tuệ cho học sinh;

- Thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 38 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2020);

- Đánh giá công tác giáo dục thể chất và phong trào thể thao trong các đơn vị, trường học;

- Tuyển chọn vận động viên, chuẩn bị lực lượng tham dự Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ X năm 2021.

2. Yêu cầu

- Thủ trưởng các đơn vị, trường học phải phổ biến, quán triệt mục đích, ý nghĩa của Giải đến toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh trong nhà trường; chỉ đạo tổ chức giải, tuyển chọn, tập huấn lực lượng vận động viên (VĐV) tham dự giải theo quy định của Điều lệ.

- Công tác tổ chức giải tại đơn vị và tuyển chọn, tập huấn VĐV tham dự giải tỉnh phải được tổ chức tuyệt đối an toàn, tiết kiệm tránh hình thức, phô trương, lãng phí.

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị 15/2002/CT-TTg, ngày 26/7/2002 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực trong các hoạt động thể dục thể thao và Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

Điều 2. Đối tượng, đơn vị dự thi và điều kiện tham gia

1. Đối tượng tham dự giải

Học sinh đang học tập tại các trường Tiểu học, Trung học cơ sở, trường phổ thông Dân tộc Nội trú THCS, trường phổ thông Dân tộc Nội trú THCS&THPT,

Trung tâm GDTX tỉnh, các Trung tâm GDNN-GDTX, các trường THPT trong toàn tỉnh.

2. Điều kiện dự thi

- Học sinh tham dự giải phải có đủ sức khoẻ (do cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận), học sinh THCS&THPT có kết quả xếp loại học lực từ trung bình trở lên và hạnh kiểm từ khá trở lên (*không áp dụng với học sinh Tiểu học*).

- Số lượng người tham gia theo yêu cầu của từng nội dung thi.

3. Đơn vị dự thi

Mỗi phòng GD&ĐT các huyện, thành phố; mỗi trường phổ thông Dân tộc Nội trú THCS, phổ thông Dân tộc Nội trú THCS&THPT; trường THPT; các Trung tâm GDNN-GDTX, Trung tâm GDTX tỉnh (sau đây được gọi chung là đơn vị), là một đơn vị tham dự giải.

Điều 3. Thời gian và địa điểm tổ chức

- Thời gian kiểm tra hồ sơ, họp chuyên môn kỹ thuật, bắt thăm: 8h00 ngày 02/11/2020. Địa điểm tại hội trường Sở GD&ĐT (tầng 4).

- Thời gian thi đấu: Từ ngày 06 tháng 11 đến ngày 08 tháng 11 năm 2020.

- Địa điểm thi đấu dự kiến: Nhà thi đấu TDTT tỉnh.

Điều 4. Đăng ký dự thi

1. Hồ sơ đăng ký dự thi

a) Hai (02) bản đăng ký danh sách dự thi tổng hợp của đoàn (*mẫu gửi kèm*)

b) Danh sách đăng ký từng nội dung thi (*mẫu gửi kèm*), mỗi loại 02 bản.

c) Hồ sơ cá nhân gồm:

- Giấy khai sinh bản chính hoặc giấy khai sinh bản sao theo đúng quy định của Nhà nước. Thời gian sao giấy khai sinh phải trước tháng 8 năm 2018.

- Học bạ dùng bản phô tô: trang 1 (có trích ngang: họ và tên, ngày tháng năm sinh, lớp, trường... của học sinh) và trang có ghi kết quả học tập, rèn luyện năm học 2019-2020 của học sinh, có xác nhận, đóng dấu của hiệu trưởng nhà trường và giáo viên chủ nhiệm lớp.

- Học sinh từ 16 tuổi trở lên (sinh trước năm 2006) phải mang theo chứng minh thư nhân dân để xuất trình khi kiểm tra nhân sự (không chấp nhận mọi lý do không có chứng minh thư nhân dân).

- Giấy khám sức khoẻ của từng học sinh do cơ quan y tế có thẩm quyền từ cấp huyện trở lên cấp và xác nhận có đủ sức khoẻ tham gia nội dung mà học sinh sẽ dự thi (hoặc cam kết sức khỏe của đơn vị).

- Phiếu thi đấu (*theo mẫu gửi kèm*)

2. Thời hạn đăng ký

a) Các đơn vị dự thi gửi danh sách dự thi tổng hợp, danh sách đăng ký từng nội dung thi của đơn vị trước ngày 30 tháng 10 năm 2020 về địa chỉ thư điện tử: p.cttt@hoabinh.edu.vn. Điện thoại: 02183.854036 - 0988465299.

b) Hồ sơ cá nhân (quy định ở Điều 4, khoản 1, điểm c) mang theo khi về kiểm tra hồ sơ, họp chuyên môn kỹ thuật theo Điều lệ quy định (ngày 02/11/2020)

Chương II

ĐIỀU LỆ THI ĐẤU CỤ THỂ

Điều 5. Môn Cầu lông

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 1, Điều 2, Chương I

2. Nội dung thi đấu

- THCS:

+ Độ tuổi: 12 - 13: Đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ;

+ Độ tuổi: 14 - 15: Đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ;

- THPT: Đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ.

3. Thể thức thi đấu

3.1. Căn cứ vào số lượng VĐV đăng ký dự thi, Ban tổ chức sẽ thống nhất hình thức thi đấu tại cuộc họp chuyên môn với các Trưởng đoàn.

- Khối THCS và THPT: Các trận đều thi đấu trong 3 ván.

3.2. Số lượng VĐV dự thi: Mỗi đơn vị được đăng ký số lượng VĐV dự thi ở mỗi cấp học như sau:

- THCS gồm 2 lứa tuổi, mỗi lứa tuổi: 2 đôi nam, 2 đôi nữ, 2 đôi nam nữ

(Khối THCS: Mỗi VĐV được phép thi đấu tối đa 01 nội dung)

- THPT: 1 đôi nam, 1 đôi nữ, 1 đôi nam nữ

(Khối THPT: Mỗi VĐV được phép thi đấu tối đa 02 nội dung)

4. Luật thi đấu

4.1. Áp dụng Luật Cầu lông hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

4.2. Cầu thi đấu: Do Ban tổ chức quy định (sẽ có thông báo sau).

4.3. Trang phục thi đấu: Đồng phục trong thi đấu đôi.

4.4. Cách tính điểm và xếp hạng

Tính điểm để xếp hạng trong thi đấu vòng tròn: Thắng 2, thua 1, bỏ cuộc 0 điểm. Nếu 2 đội (VĐV) bằng điểm nhau đội thắng trận đấu trực tiếp xếp trên, nếu có 3 đội (VĐV) trở lên bằng điểm nhau lần lượt sẽ tính tỷ số tổng trận thắng/trận thua, tổng ván thắng/ván thua, tổng điểm thắng/điểm thua của các đội đó với nhau.

4.5. Giải thưởng

- 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 02 giải Ba cho từng nội dung thi

- Giải toàn đoàn: 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 02 giải Ba cho từng khối thi

Điều 6. Môn Bóng bàn

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 1, Điều 2, Chương I

2. Nội dung thi đấu:

- TH: Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ;

- THCS:

+ Độ tuổi 12: Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ;

+ Độ tuổi 13 - 14: Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ;

- THPT: Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ;

3. Thể thức thi đấu

- Căn cứ vào số lượng VĐV đăng ký dự thi ban tổ chức sẽ thống nhất hình thức thi đấu tại cuộc họp chuyên môn với các Trưởng đoàn.

- Các trận đấu đều thi đấu trong 5 ván (các VĐV cùng đơn vị không gặp nhau ở trận thi đấu đầu).

4. Số lượng VĐV dự thi: Mỗi đơn vị được đăng ký số lượng VĐV dự thi ở mỗi cấp học như sau:

4.1. TH: 2 đơn nam, 2 đơn nữ, 1 đôi nam, 1 đôi nữ, 1 đôi nam nữ

4.2. THCS gồm 2 lứa tuổi, mỗi lứa tuổi: 2 đơn nam, 2 đơn nữ, 1 đôi nam, 1 đôi nữ, 1 đôi nam nữ

4.3. THPT: 2 đơn nam, 2 đơn nữ, 1 đôi nam, 1 đôi nữ, 1 đôi nam nữ

Mỗi VĐV được phép thi đấu tối đa 02 nội dung.

5. Luật thi đấu

5.1. Áp dụng Luật Bóng bàn hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5.2. Quy định mỗi ván đấu: 11 điểm

5.3. Bóng thi đấu: Bóng màu trắng có đường kính 40mm (theo quy định của Tổng cục TDTT- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

5.4. Trang phục thi đấu:

- Đồng phục trong thi đấu đôi;

- Trang phục không được trùng màu với màu của bóng thi đấu.

6. Cách tính điểm và xếp hạng

Tính điểm để xếp hạng trong thi đấu vòng tròn: Thắng 2, thua 1, bỏ cuộc 0 điểm. Nếu 2 đội (VĐV) bằng điểm nhau đội thắng trận đấu trực tiếp xếp trên, nếu có 3 đội (VĐV) trở lên bằng điểm nhau lần lượt sẽ tính tỷ số tổng trận thắng/trận thua, tổng ván thắng/ván thua, tổng điểm thắng/ điểm thua của các đội đó với nhau.

7. Giải thưởng

- 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 02 giải Ba cho từng nội dung thi

- Giải toàn đoàn: 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 02 giải Ba cho từng khối thi

Chương III

KHIẾU NẠI - KHEN THƯỞNG - KỶ LUẬT

Điều 7. Khiếu nại

1. Các khiếu nại về chuyên môn, kỹ thuật

Chỉ có lãnh đạo đoàn, huấn luyện viên mới có quyền khiếu nại. Khi khiếu nại phải có văn bản nộp cho Hội đồng Trọng tài cuộc thi khi xảy ra sự cố. Các

khiếu nại về chuyên môn, kỹ thuật, luật do Hội đồng Trọng tài cuộc thi xử lý, giải quyết tại chỗ. Hội đồng trọng tài phải giải quyết trước khi buổi thi kết thúc. Mọi cá nhân, đơn vị có liên quan phải phục tùng các quyết định của Hội đồng Trọng tài về những vấn đề khiếu nại. Nếu thấy chưa thỏa đáng có quyền khiếu nại lên Ban Tổ chức, nhưng không được cố tình kéo dài thời gian thi hoặc bỏ cuộc.

2. Các khiếu nại về nhân sự: Chỉ có Trưởng đoàn mới có quyền khiếu nại và phải có văn bản nộp cho Ban Tổ chức giải. Ban Tổ chức sẽ giải quyết tại chỗ, trường hợp chưa có đủ điều kiện xử lý ngay sẽ bảo lưu để thẩm tra và xử lý sau (chậm nhất là 1 tháng sau khi kết thúc giải đấu) và thông báo lại với đơn vị có đơn khiếu nại bằng văn bản.

Điều 8. Khen thưởng

Căn cứ vào kết quả thi đấu của từng cá nhân và tập thể các đơn vị, Sở Giáo dục và Đào tạo khen thưởng như sau:

1. Tặng giải thưởng cho các cá nhân đạt thành tích Nhất, Nhì, Ba theo Điều lệ.
2. Tặng cờ Nhất, Nhì, Ba toàn đoàn cho các đơn vị đạt thứ hạng cao.
3. Cấp Giấy chứng nhận “Đạt giải” cho các học sinh đạt thành tích xếp hạng từ thứ nhất đến thứ ba ở các nội dung thi.

Điều 11. Kỷ luật

1. Bất kỳ cá nhân, đơn vị nào vi phạm Điều lệ, vi phạm những quy định của Ban Tổ chức và có hành vi bỏ cuộc, kích động bỏ cuộc, tự ý kéo dài thời gian trong mọi tình huống tùy theo mức độ vi phạm sẽ áp dụng hình thức kỷ luật từ phê bình, cảnh cáo đến truất quyền thi đấu của VĐV, quyền chỉ đạo, huỷ bỏ thành tích thi đấu của cá nhân vi phạm và thành tích của đồng đội có cá nhân vi phạm.

2. Khiếu nại sai sự thật sẽ bị cảnh cáo và đơn vị có đơn tố cáo sai sự thật sẽ bị trừ 30 % điểm trong tổng số điểm của đơn vị đó đạt được.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo không xếp loại thi đua theo tiêu chí đánh giá công tác thi đua của Ngành Giáo dục và Đào tạo đối với đơn vị có vi phạm, chuyển Thanh tra Sở xử lý theo mức độ vi phạm, thông báo toàn ngành và kiến nghị Uỷ ban nhân dân tỉnh xử lý kỷ luật đối với các cán bộ phụ trách đơn vị có vi phạm theo tinh thần của Chỉ thị 15/2002/CT-TTg ngày 26/7/2002 của Thủ tướng Chính phủ về Chống tiêu cực trong các hoạt động thể dục thể thao./.